

## Phụ lục. Phiếu Đánh giá tổng thể chủ quan PG-SGA

<b>PHIẾU ĐÁNH GIÁ TỔNG THỂ CHỦ QUAN TỪ NGƯỜI BỆNH (PG-SGA)</b>  <div style="display: flex; justify-content: center; gap: 10px;"> <input style="width: 20px; height: 20px;" type="text"/> <input style="width: 20px; height: 20px;" type="text"/> <input style="width: 20px; height: 20px;" type="text"/> <input style="width: 20px; height: 20px;" type="text"/> <input style="width: 20px; height: 20px;" type="text"/> <input style="width: 20px; height: 20px;" type="text"/> </div> <p style="text-align: center;">Ngày <span style="margin-left: 20px;">D</span> <span style="margin-left: 20px;">D</span> <span style="margin-left: 20px;">M</span> <span style="margin-left: 20px;">M</span> <span style="margin-left: 20px;">Y</span> <span style="margin-left: 20px;">Y</span></p>	<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 70%;">Họ tên:</td> <td style="width: 30%;">Mã bệnh án:</td> </tr> <tr> <td>Ngày sinh:</td> <td><input type="checkbox"/> Nam    <input type="checkbox"/> Nữ</td> </tr> </table> <p style="text-align: center; font-size: small;">Dán nhãn bệnh nhân hoặc điền đầy đủ thông tin cá nhân</p>	Họ tên:	Mã bệnh án:	Ngày sinh:	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ
	Họ tên:	Mã bệnh án:			
Ngày sinh:	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ				

### Tiền sử bệnh: Bệnh nhân tự hoàn thiện Bảng 1-4 (PG-SGA rút gọn)

<b>1. Cân nặng</b> ( <i>tham khảo Phụ lục 1</i> )  Tóm tắt cân nặng của bản thân hiện tại và trong thời gian gần đây:  Cân nặng hiện tại _____ kg. Chiều cao _____ cm. Cân nặng 1 tháng trước _____ kg. Cân nặng 6 tháng trước _____ kg.  Trong 2 tuần vừa qua, cân nặng của tôi: <input type="checkbox"/> Giảm <sup>(1)</sup> <input type="checkbox"/> Không đổi <sup>(0)</sup> <input type="checkbox"/> Tăng <sup>(0)</sup>	<b>2. Khẩu phần ăn:</b> So với bình thường, tôi thấy khẩu phần ăn của mình trong tháng vừa qua: <input type="checkbox"/> Không thay đổi <sup>(0)</sup> <input type="checkbox"/> Nhiều hơn bình thường <sup>(0)</sup> <input type="checkbox"/> Ít hơn bình thường <sup>(1)</sup> Hiện tại tôi ăn <input type="checkbox"/> Thức ăn bình thường nhưng lượng ít hơn <sup>(1)</sup> <input type="checkbox"/> Thức ăn dạng sệt <sup>(2)</sup> <input type="checkbox"/> Thức ăn dạng lỏng <sup>(3)</sup> <input type="checkbox"/> Các chất bổ sung dinh dưỡng <sup>(3)</sup> <input type="checkbox"/> Chỉ ăn được rất ít hoặc không ăn được <sup>(4)</sup> <input type="checkbox"/> Phải ăn qua ống thông hoặc truyền tĩnh mạch <sup>(0)</sup>
<b>Bảng 1</b> <input style="width: 40px; height: 20px;" type="text"/>	<b>Bảng 2</b> <input style="width: 40px; height: 20px;" type="text"/>

<b>3. Triệu chứng:</b> Tôi có một số vấn đề làm tôi khó ăn uống trong 2 tuần vừa qua ( <i>Đánh dấu vào nhiều ở nếu có</i> ) <input type="checkbox"/> Không có vấn đề <sup>(0)</sup> <input type="checkbox"/> Ăn không ngon miệng, chán ăn <sup>(3)</sup> <input type="checkbox"/> Buồn nôn <sup>(1)</sup> <input type="checkbox"/> Nôn <sup>(3)</sup> <input type="checkbox"/> Táo bón <sup>(1)</sup> <input type="checkbox"/> Tiêu chảy <sup>(3)</sup> <input type="checkbox"/> Đau miệng <sup>(2)</sup> <input type="checkbox"/> Khô miệng <sup>(1)</sup> <input type="checkbox"/> Biến đổi mùi vị hoặc mất mùi vị thức ăn <sup>(1)</sup> <input type="checkbox"/> Mùi khó chịu <sup>(1)</sup> <input type="checkbox"/> Khó nuốt <sup>(3)</sup> <input type="checkbox"/> Mệt mỏi <sup>(1)</sup> <input type="checkbox"/> Đau, vị trí đau? <sup>(3)</sup> _____ <input type="checkbox"/> Khác** <sup>(1)</sup> _____ <i>**Ví dụ: Suy nhược, khó khăn về tiền bạc hoặc vấn đề răng miệng</i>	<b>4. Hoạt động chức năng:</b> Hơn 1 tháng qua, tôi thấy khả năng hoạt động của mình như sau: <input type="checkbox"/> Bình thường, không bị hạn chế <sup>(0)</sup> <input type="checkbox"/> Hơi giảm nhưng vẫn tham gia được hầu hết hoạt động <sup>(1)</sup> <input type="checkbox"/> Không thực hiện được đa số hoạt động nhưng thời gian nghỉ ngơi không quá nửa ngày <sup>(2)</sup> <input type="checkbox"/> Chỉ làm được các việc nhẹ và nghỉ nhiều <sup>(3)</sup> <input type="checkbox"/> Nằm gần như hoàn toàn, hiếm khi ra khỏi giường <sup>(3)</sup>
<b>Bảng 3</b> <input style="width: 40px; height: 20px;" type="text"/>	<b>Bảng 4</b> <input style="width: 40px; height: 20px;" type="text"/>

**Tổng điểm của 4 bảng từ 1 đến 4**  **A**

### Phần còn lại của phiếu chỉ được hoàn thiện bởi Bác sỹ, Điều dưỡng, Cán bộ chuyên khoa dinh dưỡng. Cảm ơn!

<b>5. Bệnh lý và nhu cầu dinh dưỡng liên quan:</b> ( <i>tham khảo Phụ lục 2</i> ) Các chẩn đoán có liên quan (ghi rõ) _____ Giai đoạn bệnh chính (khoanh tròn nếu đã biết hoặc phù hợp)    I    II    III    IV    Khác _____ Tuổi: _____	<b>Điểm từ Phụ lục 2</b> <input style="width: 40px; height: 20px;" type="text"/> <b>B</b>
<b>6. Nhu cầu chuyển hóa:</b> ( <i>tham khảo Phụ lục 3</i> )	<b>Điểm từ Phụ lục 3</b> <input style="width: 40px; height: 20px;" type="text"/> <b>C</b>
<b>7. Tình trạng thể chất:</b> ( <i>tham khảo Phụ lục 4</i> )	<b>Điểm từ Phụ lục 4</b> <input style="width: 40px; height: 20px;" type="text"/> <b>D</b>

<b>Đánh giá tổng thể chủ quan (SGA):</b> ( <i>tham khảo Phụ lục 5</i> ) <input type="checkbox"/> Tình trạng dinh dưỡng bình thường (SGA-A) <input type="checkbox"/> Nghi ngờ hoặc suy dinh dưỡng nhẹ (SGA-B) <input type="checkbox"/> Suy dinh dưỡng nặng (SGA-C)	<b>Tổng điểm PG-SGA:</b> <input style="width: 40px; height: 20px;" type="text"/> <b>(Tổng điểm 4 mục: A+B+C+D)</b> <i>(Xem phần đề xuất phân loại dưới đây)</i>
--	---

Bác sỹ ký \_\_\_\_\_ CNDD ĐD    Khác \_\_\_\_\_ Ngày \_\_\_\_\_

<p><b>Phụ lục 1 – Điểm Sút cân (Wt loss)</b></p> <p>Đề chấm điểm, sử dụng số liệu về cân nặng 1 tháng trước nếu sẵn có. Chỉ sử dụng các số liệu về cân nặng 6 tháng trước khi không có các số liệu về cân nặng của 1 tháng trước. Số điểm dưới đây được dùng để tính sự thay đổi cân nặng và cộng thêm 1 điểm nếu bệnh nhân bị sút cân trong 2 tuần vừa qua.</p> <p>Điền tổng điểm vào Bảng 1 của PG-SGA.</p> <table style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="text-align: center;"><b>Sút cân trong vòng 1 tháng</b></td> <td style="text-align: center;"><b>Điểm</b></td> <td style="text-align: center;"><b>Sút cân trong vòng 6 tháng</b></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;"><b>10% trở lên</b></td> <td style="text-align: center;"><b>4</b></td> <td style="text-align: center;"><b>20% trở lên</b></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;"><b>5 - 9,9%</b></td> <td style="text-align: center;"><b>3</b></td> <td style="text-align: center;"><b>10 - 19,9%</b></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;"><b>3 - 4,9%</b></td> <td style="text-align: center;"><b>2</b></td> <td style="text-align: center;"><b>6 - 9,9%</b></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;"><b>2 - 2,9%</b></td> <td style="text-align: center;"><b>1</b></td> <td style="text-align: center;"><b>2 - 5,9%</b></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;"><b>0 - 1,9%</b></td> <td style="text-align: center;"><b>0</b></td> <td style="text-align: center;"><b>0 - 1,9</b></td> </tr> </table> <p style="text-align: center;"><b>Điểm của Phụ lục</b> Ghi vào Bảng 1 <input style="width: 50px;" type="text"/></p>	<b>Sút cân trong vòng 1 tháng</b>	<b>Điểm</b>	<b>Sút cân trong vòng 6 tháng</b>	<b>10% trở lên</b>	<b>4</b>	<b>20% trở lên</b>	<b>5 - 9,9%</b>	<b>3</b>	<b>10 - 19,9%</b>	<b>3 - 4,9%</b>	<b>2</b>	<b>6 - 9,9%</b>	<b>2 - 2,9%</b>	<b>1</b>	<b>2 - 5,9%</b>	<b>0 - 1,9%</b>	<b>0</b>	<b>0 - 1,9</b>	<p><b>Phụ lục 2 – Điểm Bệnh lý có liên quan tới nhu cầu dinh dưỡng</b></p> <p>Cộng thêm 1 điểm cho mỗi yếu tố được liệt kê sau đây</p> <table style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="text-align: left;"><b>Danh sách</b></td> <td style="text-align: right;"><b>Điểm</b></td> </tr> <tr> <td>Ung thư</td> <td style="text-align: right;">1</td> </tr> <tr> <td>AIDS</td> <td style="text-align: right;">1</td> </tr> <tr> <td>Suy mòn tim hoặc phổi</td> <td style="text-align: right;">1</td> </tr> <tr> <td>Suy thận mạn</td> <td style="text-align: right;">1</td> </tr> <tr> <td>Loét tỷ đè, vết thương hở, lở rò</td> <td style="text-align: right;">1</td> </tr> <tr> <td>Chấn thương</td> <td style="text-align: right;">1</td> </tr> <tr> <td>Trên 65 tuổi</td> <td style="text-align: right;">1</td> </tr> <tr> <td>Chẩn đoán có liên quan khác (ghi rõ)</td> <td style="text-align: right;">1</td> </tr> <tr> <td>Giai đoạn của bệnh chính (Khoanh tròn I II III IV Khác _____)</td> <td style="text-align: right;">1</td> </tr> </table> <p style="text-align: right;"><b>Điểm của Phụ lục 2</b> Ghi vào Bảng B <input style="width: 50px;" type="text"/></p>	<b>Danh sách</b>	<b>Điểm</b>	Ung thư	1	AIDS	1	Suy mòn tim hoặc phổi	1	Suy thận mạn	1	Loét tỷ đè, vết thương hở, lở rò	1	Chấn thương	1	Trên 65 tuổi	1	Chẩn đoán có liên quan khác (ghi rõ)	1	Giai đoạn của bệnh chính (Khoanh tròn I II III IV Khác _____)	1																																																																																																						
<b>Sút cân trong vòng 1 tháng</b>	<b>Điểm</b>	<b>Sút cân trong vòng 6 tháng</b>																																																																																																																																											
<b>10% trở lên</b>	<b>4</b>	<b>20% trở lên</b>																																																																																																																																											
<b>5 - 9,9%</b>	<b>3</b>	<b>10 - 19,9%</b>																																																																																																																																											
<b>3 - 4,9%</b>	<b>2</b>	<b>6 - 9,9%</b>																																																																																																																																											
<b>2 - 2,9%</b>	<b>1</b>	<b>2 - 5,9%</b>																																																																																																																																											
<b>0 - 1,9%</b>	<b>0</b>	<b>0 - 1,9</b>																																																																																																																																											
<b>Danh sách</b>	<b>Điểm</b>																																																																																																																																												
Ung thư	1																																																																																																																																												
AIDS	1																																																																																																																																												
Suy mòn tim hoặc phổi	1																																																																																																																																												
Suy thận mạn	1																																																																																																																																												
Loét tỷ đè, vết thương hở, lở rò	1																																																																																																																																												
Chấn thương	1																																																																																																																																												
Trên 65 tuổi	1																																																																																																																																												
Chẩn đoán có liên quan khác (ghi rõ)	1																																																																																																																																												
Giai đoạn của bệnh chính (Khoanh tròn I II III IV Khác _____)	1																																																																																																																																												
<p><b>Phụ lục 3 – Nhu cầu chuyển hóa</b></p> <p>Điểm stress chuyển hóa được tính bởi các yếu tố được xác định là gây tăng nhu cầu protein và dị hóa. Với cùng 1 hạng mục thì lấy điểm số cao hơn. Ví dụ 1 BN bị sốt, thân nhiệt 38,8<sup>o</sup>C (<b>3 điểm</b>) trong &lt; 72h (1 điểm) và điều trị prednisone 10mg dài ngày (<b>2 điểm</b>) thì BN đó sẽ được cộng 5 điểm</p> <table style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="text-align: center;"><b>Stress</b></td> <td style="text-align: center;"><b>Không có gì (0)</b></td> <td style="text-align: center;"><b>Thấp (1)</b></td> <td style="text-align: center;"><b>Vừa (2)</b></td> <td style="text-align: center;"><b>Cao (3)</b></td> </tr> <tr> <td>Sốt (°C)</td> <td style="text-align: center;">Không sốt</td> <td style="text-align: center;">&gt;37,2 và &lt;38,3</td> <td style="text-align: center;">≥38,3 và &lt;38,8</td> <td style="text-align: center;">≥38,8</td> </tr> <tr> <td>Thời gian sốt</td> <td style="text-align: center;">Không sốt</td> <td style="text-align: center;">&lt;72 giờ</td> <td style="text-align: center;">72 giờ</td> <td style="text-align: center;">&gt;72 giờ</td> </tr> <tr> <td>Dùng nhóm steroids</td> <td style="text-align: center;">Không dùng steroids</td> <td style="text-align: center;">Liều thấp (10mg prednisone/ngày)</td> <td style="text-align: center;">Liều trung bình (≥10 và &lt;30mg prednisone/ngày)</td> <td style="text-align: center;">Liều cao (≥30mg prednisone/ngày)</td> </tr> </table> <p style="text-align: right;"><b>Điểm của Phụ lục 3</b> Ghi vào Bảng C <input style="width: 50px;" type="text"/></p>		<b>Stress</b>	<b>Không có gì (0)</b>	<b>Thấp (1)</b>	<b>Vừa (2)</b>	<b>Cao (3)</b>	Sốt (°C)	Không sốt	>37,2 và <38,3	≥38,3 và <38,8	≥38,8	Thời gian sốt	Không sốt	<72 giờ	72 giờ	>72 giờ	Dùng nhóm steroids	Không dùng steroids	Liều thấp (10mg prednisone/ngày)	Liều trung bình (≥10 và <30mg prednisone/ngày)	Liều cao (≥30mg prednisone/ngày)																																																																																																																								
<b>Stress</b>	<b>Không có gì (0)</b>	<b>Thấp (1)</b>	<b>Vừa (2)</b>	<b>Cao (3)</b>																																																																																																																																									
Sốt (°C)	Không sốt	>37,2 và <38,3	≥38,3 và <38,8	≥38,8																																																																																																																																									
Thời gian sốt	Không sốt	<72 giờ	72 giờ	>72 giờ																																																																																																																																									
Dùng nhóm steroids	Không dùng steroids	Liều thấp (10mg prednisone/ngày)	Liều trung bình (≥10 và <30mg prednisone/ngày)	Liều cao (≥30mg prednisone/ngày)																																																																																																																																									
<p><b>Phụ lục 4 – Thăm khám thực thể</b></p> <p>Các thăm khám bao gồm đánh giá chủ quan về 3 thành phần: chất béo, khối cơ và tình trạng dịch phù nề. Mỗi thành phần được kiểm tra để đánh giá mức độ suy giảm theo chủ quan. Teo cơ/mất khối nạc gây ra nhiều ảnh hưởng hơn so với mất/giảm chất béo/khối mỡ.</p> <p>Bảng quy ước: 0 = Không giảm, 1+ = Giảm nhẹ, 2+ = Giảm vừa, 3+ = Suy giảm nghiêm trọng. Các giá trị trong bảng có thể sử dụng để đánh giá lâm sàng mức độ suy giảm của cơ thể</p> <table style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 20%;"><b>Chất béo dự trữ</b></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> </tr> <tr> <td>Lớp mỡ lót ổ mắt</td> <td style="text-align: center;">0</td> <td style="text-align: center;">1+</td> <td style="text-align: center;">2+</td> <td style="text-align: center;">3+</td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> </tr> <tr> <td>Lớp mỡ dưới da quanh cơ tam đầu</td> <td style="text-align: center;">0</td> <td style="text-align: center;">1+</td> <td style="text-align: center;">2+</td> <td style="text-align: center;">3+</td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> </tr> <tr> <td>Lớp mỡ dưới xương sườn</td> <td style="text-align: center;">0</td> <td style="text-align: center;">1+</td> <td style="text-align: center;">2+</td> <td style="text-align: center;">3+</td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> </tr> <tr> <td><b>Mức suy giảm chất béo</b></td> <td style="text-align: center;">0</td> <td style="text-align: center;">1+</td> <td style="text-align: center;">2+</td> <td style="text-align: center;">3+</td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> </tr> <tr> <td><b>Tình trạng cơ</b></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> </tr> <tr> <td>Cơ thái dương</td> <td style="text-align: center;">0</td> <td style="text-align: center;">1+</td> <td style="text-align: center;">2+</td> <td style="text-align: center;">3+</td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> </tr> <tr> <td>Cơ ngực lớn</td> <td style="text-align: center;">0</td> <td style="text-align: center;">1+</td> <td style="text-align: center;">2+</td> <td style="text-align: center;">3+</td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> </tr> <tr> <td>Cơ delta</td> <td style="text-align: center;">0</td> <td style="text-align: center;">1+</td> <td style="text-align: center;">2+</td> <td style="text-align: center;">3+</td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> </tr> <tr> <td>Cơ gian sườn</td> <td style="text-align: center;">0</td> <td style="text-align: center;">1+</td> <td style="text-align: center;">2+</td> <td style="text-align: center;">3+</td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> </tr> <tr> <td>Cơ lưng rộng, cơ thang</td> <td style="text-align: center;">0</td> <td style="text-align: center;">1+</td> <td style="text-align: center;">2+</td> <td style="text-align: center;">3+</td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> </tr> <tr> <td>Cơ tứ đầu đùi</td> <td style="text-align: center;">0</td> <td style="text-align: center;">1+</td> <td style="text-align: center;">2+</td> <td style="text-align: center;">3+</td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> </tr> <tr> <td>Cơ bụng chân</td> <td style="text-align: center;">0</td> <td style="text-align: center;">1+</td> <td style="text-align: center;">2+</td> <td style="text-align: center;">3+</td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> </tr> <tr> <td><b>Tình trạng cơ</b></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> <td style="width: 10%;"></td> </tr> </table> <p style="text-align: right;"><b>Điểm của Phụ lục 4</b> Ghi vào Bảng D <input style="width: 50px;" type="text"/></p>		<b>Chất béo dự trữ</b>										Lớp mỡ lót ổ mắt	0	1+	2+	3+						Lớp mỡ dưới da quanh cơ tam đầu	0	1+	2+	3+						Lớp mỡ dưới xương sườn	0	1+	2+	3+						<b>Mức suy giảm chất béo</b>	0	1+	2+	3+						<b>Tình trạng cơ</b>										Cơ thái dương	0	1+	2+	3+						Cơ ngực lớn	0	1+	2+	3+						Cơ delta	0	1+	2+	3+						Cơ gian sườn	0	1+	2+	3+						Cơ lưng rộng, cơ thang	0	1+	2+	3+						Cơ tứ đầu đùi	0	1+	2+	3+						Cơ bụng chân	0	1+	2+	3+						<b>Tình trạng cơ</b>									
<b>Chất béo dự trữ</b>																																																																																																																																													
Lớp mỡ lót ổ mắt	0	1+	2+	3+																																																																																																																																									
Lớp mỡ dưới da quanh cơ tam đầu	0	1+	2+	3+																																																																																																																																									
Lớp mỡ dưới xương sườn	0	1+	2+	3+																																																																																																																																									
<b>Mức suy giảm chất béo</b>	0	1+	2+	3+																																																																																																																																									
<b>Tình trạng cơ</b>																																																																																																																																													
Cơ thái dương	0	1+	2+	3+																																																																																																																																									
Cơ ngực lớn	0	1+	2+	3+																																																																																																																																									
Cơ delta	0	1+	2+	3+																																																																																																																																									
Cơ gian sườn	0	1+	2+	3+																																																																																																																																									
Cơ lưng rộng, cơ thang	0	1+	2+	3+																																																																																																																																									
Cơ tứ đầu đùi	0	1+	2+	3+																																																																																																																																									
Cơ bụng chân	0	1+	2+	3+																																																																																																																																									
<b>Tình trạng cơ</b>																																																																																																																																													

Kết quả của thăm khám thực thể được sử dụng để đánh giá chủ quan tổng thể về mức suy giảm cơ thể

Không giảm	điểm = 0 điểm
Giảm nhẹ	điểm = 1 điểm
Giảm nặng	điểm = 2 điểm
Suy giảm nghiêm trọng	điểm = 3 điểm

**Phụ lục 5 – Phân loại đánh giá PG-SGA**

	<b>Mức A</b>	<b>Mức B</b>	<b>Mức C</b>
<b>Mức độ</b>	<b>Dinh dưỡng tốt</b>	<b>Nghi ngờ có suy dinh dưỡng hoặc suy dinh dưỡng vừa</b>	<b>Suy dinh dưỡng nặng</b>
<b>Cân nặng</b>	Không sút cân hoặc tăng cân mà không phù trong thời gian gần đây	Sút <5% cân nặng trong 1 tháng (<10% trong 6 tháng) <b>hoặc</b> không có sự thay đổi cân nặng bất thường	Sút >5% cân nặng trong 1 tháng (>10% trong 6 tháng) <b>hoặc</b> không có sự biến đổi cân nặng bất thường
<b>Sức ăn</b>	Không thay đổi <b>hoặc</b> có tăng	Giảm sức ăn rõ rệt	Giảm sức ăn nghiêm trọng
<b>Triệu chứng đường tiêu hóa</b>	Không <b>hoặc</b> có tăng do ăn uống đầy đủ	Có triệu chứng (Bảng 3 của PG-SGA)	Có triệu chứng (Bảng 3 của PG-SGA)
<b>Chức năng</b>	Không giảm <b>hoặc</b> có cải thiện đáng kể	Giảm chức năng vừa <b>hoặc</b> có suy giảm chức năng gần đây	Giảm chức năng nghiêm trọng <b>hoặc</b> suy giảm đáng kể gần đây
<b>Thăm khám thực thể</b>	Không suy giảm <b>hoặc</b> giảm nhưng có sự cải thiện về mặt lâm sàng	Giảm lớp mỡ dưới da và/hoặc khối lượng cơ và/hoặc trương lực cơ từ nhẹ đến vừa	Các dấu hiệu suy dinh dưỡng rõ rệt (ví dụ: giảm khối nạc, khối mỡ nghiêm trọng <b>hoặc</b> có thể có phù)
<b>Tổng điểm PG-SGA (Mức A, B hoặc C) =</b>			<input type="text"/>